TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 457/2019/HSPT
Ngày 08/8/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI
Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Hồng Phúc;
- Các Thẩm phán: + Ông Thái Duy Nhiệm;
+ Bà Nguyễn Phương Hạnh;
- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Nga, Thư ký của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Ngụy Thế Nho, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 08 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự Thụ lý số 254/2019/TLPT-HS ngày 16 tháng 4 năm 2019 do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2019/HSST ngày 07/3/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Việt C (Tên gọi khác **Châu Việt C**), sinh năm 1978; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở tại Tổ 03, Khu 08, phường MD, thành phố CP, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: ca sỹ tự do; trình độ văn hóa phổ thông: 9/12; họ tên bố: không xác định; họ tên mẹ: NTH, bị chết vì bị tai nạn giao thông ngày 28/7/2019; họ tên vợ: ĐTT (đã ly hôn), sống như vợ chồng với Nguyễn NA; có 02 con (với 02 người, mỗi người có 01 con chung); tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 05/3/2018.

Người bào chữa: Luật sư Nguyễn Thị KD, Luật sư của Công ty Luật Harvard thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội bào chữa bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Việt C;

Bị hại: Chị Trần Mỹ H; sinh năm 1998, địa chỉ cư trú tại thôn Đồi 1, xã Đông Phương Yên, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Nguyễn Thị H2, sinh năm 1971; địa chỉ cư trú tại Thôn Đồi 1, xã ĐPY, huyện CM, thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

Bà Nguyễn Thị H3 là em ruột của bà Nguyễn Thị H2 trực tiếp nhận tiền bồi thường và viết giấy biên nhận; có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1. Đoàn Quý N (có tên gọi khác là NK), sinh năm 1985; địa chỉ cư trú tại Phòng 1503 Chung cư Momota, số 151 phố Nguyễn ĐC, quận HM, thành phố Hà Nội; vắng mặt tại phiên tòa;

2. Đỗ PA, sinh năm 1995; địa chỉ cư trú tại Tiểu khu 68 thị trấn Nông trường MC, huyện MC, tỉnh Sơn La; vắng mặt tại phiên tòa;

3. Phạm Văn Th, sinh năm 1981; địa chỉ cư trú tại Tòa nhà B3A, tầng 7 phòng 702, chung cư Nam TY, quận CG, Hà Nội; vắng mặt tại phiên tòa;

4. Đào Thị S, sinh năm 1961; địa chỉ cư trú tại 76 tổ 1 phường Phúc Tân, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội; vắng mặt tại phiên tòa;

Trong vụ án này còn có bị cáo Phạm Đức Th2, nhưng bị cáo không kháng cáo; không bị kháng cáo, kháng nghị.

TÓM TẮT NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản án hình sự sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Việt C (tên gọi khác là Châu Việt C), sinh năm 1978, trú tại Tổ 3, khu 8, phường MD, thành phố CP, tỉnh Quảng Ninh, là ca sĩ tự do. Khoảng 00 giờ 00 ngày 05/3/2018, C đi biểu diễn ở tỉnh Hà Nam về đến Hà Nội, đã gọi điện thoại cho người quen là Phạm Đức Th2, sinh năm 1981, ở tại Phòng 208, Chung cư 2,1 ha ở ngõ 02, phố Nguyễn Văn Ng, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội để xin ngủ nhờ, sáng hôm sau tiếp tục đi biểu diễn tại Thành Phố Hồ Chí Minh và được Th2 đồng ý. Sau khi liên lạc với Th2, C gọi điện thoại cho bạn là Đoàn Quý N, tức ca sỹ NK, sinh năm 1985, trú tại phòng 1503, Chung cư Momota ở số 151, phố NĐC, quận HM, thành phố Hà Nội, rủ N đến nhà Th2 chơi cùng. Trước khi C đến, Th2 mang 01 gói ma túy loại Ketamin (do Th2 mua và cất giấu từ trước) ra lấy một phần đổ xuống đĩa và chuẩn bị 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng để làm tẩu hút, rồi để trên kệ ti vi đợi C đến cùng sử dụng, số ma túy còn lại Th2 gói lại và cất vào ví cầm tay; khi C và N đến, Th2 đưa vào phòng ngủ để ngồi nói chuyện. Lúc này, N điện thoại rủ thêm bạn là Đỗ PA (sinh năm 1995, trú tại thị trấn Nông trường MC, huyện MC, tỉnh Sơn La) đến chơi cùng. Khoảng 03h00 cùng ngày, chị Đỗ PA đi cùng bạn là chị Trần Mỹ H, sinh năm 1998, trú tại thôn Đồi 1, xã Đông Phương Yên, huyện Chương Mỹ, Hà Nội, đến nhà Th2. Tại đây, Th2 cùng C, N, PA và chị H ngồi chơi ở trong phòng ngủ và Th2 lấy chiếc đĩa ma túy ra cho mọi người cùng sử dụng chung. Sau khi tất cả sử dụng hết số ma túy trên đĩa, C lấy ở trong ví cá nhân của C ra 01 gói ma túy khác đưa cho Th2. Th2 đổ ma túy ra đĩa rồi cùng PA dùng 01 chiếc thẻ tín dụng nghiền nát chia ra làm nhiều phần và dùng tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng quấn làm tẩu để hít. Cùng lúc này, C và chị H rủ nhau sang phòng bên cạnh để quan hệ tình dục với nhau. Một lúc sau thì C và chị H quay lại phòng, cả

nhóm tiếp tục sử dụng ma túy chung. Sau khi sử dụng ma túy lần thứ hai thì Th2 và chị H sang phòng bên cạnh để quan hệ tình dục. Khoảng 15 phút sau, Th2 và chị H trở lại phòng cùng C, PA và N nằm nói chuyện đến khoảng 06 giờ 00 ngày 06/3/2018 thì N ra về trước. Sau đó, Th2 cùng C, PA và chị H tiếp tục sử dụng ma túy lần thứ ba. Đến khoảng 08 giờ 00 cùng ngày 06/3/2018, C mang đồ đi ra sân bay để đi Thành Phố Hồ Chí Minh biểu diễn nhưng đi được khoảng 10 phút thì quay lại nhà Th2. Lúc này, C và H đều có biểu hiện bị ảo giác do sử dụng ma túy. Cả hai ngồi nói chuyện, khóc lóc và vái lạy nhau. Th2, C và mọi người nghĩ chị H bị ma nhập cần dùng củ tỏi để đuổi ma; đồng thời Th2 gọi điện thoại cho bạn là anh Phạm Văn Th, sinh năm 1981, trú tại số 83, phố 11, phường Vân Giang, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; là người làm nghề thày cúng đến để cúng hộ vì nghĩ C và chị H bị ma nhập. Đến khoảng 09 giờ 45 phút cùng ngày, chị H ngồi khóc trên đệm ở trong phòng, còn C, Th2 và PA chạy xuống chân cầu thang của khu tập thể thấy chị Đào Thị S, sinh năm 1961, trú tại phường Phúc Tân, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội đang bán tỏi. C chạy đến dùng tay bốc một vốc tỏi loại N củ trong rổ của chị Sợi rồi chạy lên phòng ném tỏi vào người chị H. Sau đó, C nhặt tỏi cho vào miệng ăn và ngồi đối diện nhét 01 củ tỏi còn nguyên chưa bóc có kích thước 4.5 X 6 cm vào trong khoang miệng của chị H. Khi chị H nằm xuống đệm thì C tiếp tục lấy tỏi cho vào miệng ăn và ngồi trên bụng dưới của chị H. Cùng lúc này, Th2 cầm vốc tỏi bóc sẵn và PA cầm theo rổ tỏi bóc sẵn chạy lên phòng. Th2 rải tỏi ở phòng và cùng PA ném tỏi về phía C. C đang ngồi trên bụng chị H, hai đầu gối tỳ trên đệm, dùng hai tay vơ nhặt các nhánh tỏi cho vào mồm ăn và liên tục nhét tổng cộng 33 nhánh tỏi vào trong khoang miệng của chị H. Sau đó, C đưa tay ra phía sau bảo Th2 đưa thêm tỏi cho C để nhét vào miệng chị H. Thấy vậy, PA bảo Th2 can ngăn nên Th2 lao vào dùng tay kéo C đứng dậy và chị H nằm bất động trên đệm. Đến khoảng 10h30 cùng ngày, anh Phạm Văn Th và chị Phạm Thị Tơ (là bạn anh Th) đến phòng của Th2 thì nhìn thấy trong phòng vương vãi nhiều tỏi; thấy C đang nhai tỏi, gào khóc và chị H đang nằm bất động, mồm ngậm nhiều tỏi nên đã bảo Th2 gọi cấp cứu. C hoảng loạn chạy xuống đường lấy dao của cửa hàng tạp hóa khua múa lung tung rồi vứt dao đi. Khi lực lượng cấp cứu 115 đến hiện trường thì xác định chị Trần Mỹ H đã tử vong trước đó.

Nhận được tin báo, Công an phường Cống Vị, quận Ba Đình đã đến hiện trường đưa C, Th2 và những người liên quan về trụ sở Công an phường Cống Vị để làm việc. Tại đây, qua kiểm tra chiếc ví của Th2, Công an phường Cống Vị phát hiện 01 gói nilon bên trong có chất bột màu trắng. Qua đấu tranh, Th2 khai chất bột trắng là ma túy loại Ketamin do Th2 mua với giá 3 triệu đồng để sử dụng. Công an phường cống Vị đã lập biên bản bắt, giữ người có hành vi phạm tội quả tang đối với Phạm Đức Th2 về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy;

đồng thời tạm giữ của Th2 01 ví giả da màu nâu cầm tay có chữ MontBlanC bên trong có 5.794.000 đồng; 01 căn cước công dân mang tên Phạm Đức Th2; 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu vàng và 01 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng qua giám định là Ketamin có khối lượng 1,326 gam.

Quá trình khám nghiệm hiện trường và tiến hành điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ tang vật vụ án gồm:

(1) Thu giữ tại hiện trường là nhà của Phạm Đức Th2: 01 tẩu hút bằng tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng và vỏ đầu lọc thuốc lá màu vàng; 01 tờ tiền 20.000 đồng có dính chất tinh thể màu trắng trên mặt kệ để tivi; chất bột màu trắng thu giữ trên ngăn tủ kệ để ti vi; 02 túi nilon dính chất tinh thể màu trắng thu giữ trong thùng rác tại phòng ngủ và 02 đĩa sứ màu trắng có dính chất tinh thể màu trắng.

(2) Thu giữ của Phạm Đức Th2: 01 ví giả da màu nâu cầm tay có chữ MontBlanC bên trong có 5.794.000 đồng, 01 căn cước công dân mang tên Phạm Đức Th2, 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu vàng, 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng, Phạm Đức Th2 tự khai nhận là ma túy Ketamin mua về để sử dụng; 02 điện thoại di động (gồm 01 điện thoại di độne Iphone 6 plus màu ghi đen và 01 điện thoại di động Iphone 5C màu trắng), Phạm Đức Th2 khai là của Nguyễn Việt C.

(3) Thu giữ của Đỗ PA 01 điện thoại Iphone 6Plus màu hồng là điện thoại của Trần Mỹ H.

Đối với các đồ vật qua kiểm tra trong các túi xách màu hồng và hai túi xách màu đen có các đồ vật gồm có son, chìa khóa, đồng hồ, kính, 370.000 đồng, dây kim loại màu vàng, dây kim loại màu trắng, đồng hồ, chứng minh thư nhân dân. giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Việt C, 3.700.000 đồng, 13 USD và nhiều tờ tiền nước ngoài, thẻ ATM. căn cước công dân mang tên Trần Mỹ H. Xét thấy các đồ vật tài sản trên không liên quan tới vụ án nên cơ quan điều tra không tiến hành thu giữ.

Tại Kết luận giám định số 1714/KLGĐ-PC54 ngày 14/3/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

Tang vật thu giữ trên người Phạm Đức Th2: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Ketamin có khối lượng 1,326 gam.

Tang vật thu giữ tại Phòng 208 khu tập thể 2,1 Ha, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội của Phạm Đức Th2: 02 túi nilon, 01 tẩu hút bằng tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng, 02 đĩa sứ màu trắng đều có dính ma túy loại Ketamin. Bột màu trắng dính trên kệ tủ ti vi là ma túy loại MDMA.

Tại Biên bản khám nghiệm tử thi vào hồi 15hl5 phút ngày 05/3/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội và Cơ quan Cảnh sát điều

tra Công an quận Ba Đình đối với tử thi Trần Mỹ H, xác định: “Trong toàn bộ khoang miệng nạn nhân có tổng cộng 33 (ba mươi ba) củ và nhánh tỏi, trong đó có 01 củ tỏi chèn vào nắp thanh quản, chèn hết chu vi nắp thanh quản, củ tỏi này có kích thước (4,5x6)cm, các nhánh tỏi khác có kích thước to nhỏ khác nhau. Phổi hai bên xẹp xung huyết, có nhiều điểm chảy máu. Tim xung huyết có nhiều chấm xuất huyết. Gan, lách, thận xung huyết. Tử cung không có thai. Trong dạ dày không có thức ăn

Tại bản Kết luận giám định pháp y tử thi số 3776/PC54-PY ngày 27/4/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội đối với nạn nhân Trần Mỹ H, kết luận: “Vùng mặt có một số vết xây sát da”. Trong khoang miệng nạn nhân có nhiều nhánh, củ tỏi.

Xương hộp sọ và xương nền sọ không tổn thương. Các mạch máu não xung huyết. Không chảy máu não. Tổ chức nhu mô não bình thường, không bị hoại tử, giập nát.

Trong toàn bộ khoang miệng nạn nhân có 33 nhánh, củ tỏi; trong đó có một củ tỏi chèn vào nắp thanh quản, chèn hết chu vi thanh quản. Vùng cổ không tụ máu. Xương móng không gãy, động mạch cảnh hai bên bình thường. Xương ức, xương sườn không bị tổn thương. Khoang ngực hai bên và ổ bụng không có máu. Phổi hai bên xẹp, xung huyết và có nhiều điểm chảy máu. Tim xung huyết, có nhiều chấm xuất huyết. Gan, lách, thận xung huyết. Tử cung không có thai. Trong dạ dày không có thức ăn, không có tỏi.

Trong mẫu tử thi Trần Mỹ H có tìm thấy Ketamine.

Kết quả vi thể: Mô phổi: Lòng khí phế quản nhiều địch. Phế nang giãn và vỡ. Mô đệm xung huyết mạnh, chảy máu (tổn thương phù hợp với ngạt). Mô tim, gan, não, lách, dạ dày, não: trong giới hạn bình thường, xung huyết mạnh. Mẫu máu tử thi Trần Mỹ H thuộc nhóm B. Mẫu dịch âm đạo tử thi Trần Mỹ H có phát hiện thấy tinh trùng. Mẫu móng tay tử thi Trần Mỹ H không phát hiện thấy dấu vết máu. Nguyên nhân chết: Ngạt cơ học do bít tắc hoàn toàn đường hô hấp".

Đối với nguồn gốc ma túy do Phạm Đức Th2 sử dụng và cất giấu trong chiếc ví cầm tay. Tại Cơ quan điều tra, Th2 khai mua của một đối tượng tên Phong tại khu vực đường Đào Tấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội với giá 3.000.000 đồng để sử dụng, số ma túy của Nguyễn Việt C mang đến nhà Th2 sử dụng, C khai do khán giả không quen biết tặng khi đi biểu diễn ở huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Nam. Do Th2 và C không biết rõ nhân thân, lai lịch của các đối tượng đã bán và cho ma túy nên ngày 14/12/2018, Cơ quan điều tra đã quyết định tách tài liệu liên quan đến các đối tượng trên để tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Trong giai đoạn điều tra vụ án, bà Nguyễn Thị H2 là đại diện gia đình nạn nhân Trần Mỹ H yêu cầu bị can Nguyễn Việt C phải bồi thường các khoản tiền liên quan đến mai táng phí, tổn thất tinh thần là 300 triệu đồng. Gia đình Nguyễn Việt C đã bồi thường 100 triệu đồng, bà Nguyễn Thị H2 tiếp tục yêu cầu bồi thường số tiền 200 triệu đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bà Nguyễn Thị H2 là mẹ của bị hại Trần Mỹ H yêu cầu Nguyễn Việt C tiếp tục bồi thường 200 triệu đồng. Bị cáo Nguyễn Việt C chấp nhận bồi thường theo yêu cầu của bà Nguyễn Thị H2.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2019/HSST ngày 07/3/2019, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Việt C phạm tội "Giết người"; bị cáo Phạm Đức Th2 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 2 điều 123; điểm b, s khoản 1 điều 51, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt Nguyễn Việt C 13 (Mười ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam 05/3/2018.

Áp dụng điểm o khoản 2 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt Phạm Đức Th2 07 (Bẩy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 05/3/2018.

Ghi nhận sự chấp nhận bồi thường tiếp 200 triệu đồng của bị cáo Nguyễn Việt C cho bà Nguyễn Thị H2 là mẹ đẻ của bị hại Trần Mỹ H, có địa chỉ cư trú tại thôn Đồi 1, xã Đông Phương Yên, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí hình sự, án phí dân sự và thông báo quyền kháng cáo cho các bị cáo và bị hại theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 11/3/2018, người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Nguyễn Thị H2 là mẹ đẻ của bị hại Trần Mỹ H kháng cáo với nội dung, đã nhận tiếp 200 triệu đồng từ gia đình bị cáo Nguyễn Việt C và xin giảm hình phạt cho bị cáo; ngày 13/3/2018, bị cáo Nguyễn Việt C cũng có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội, ý kiến tranh luận của bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa;

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH VỀ VỤ ÁN

[1] Lời khai của bị cáo Nguyễn Việt C và Phạm Đức Th2 tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với nhau và phù hợp lời khai của người làm chứng, vật chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định pháp y, giám định về ma túy, cho nên

Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ căn cứ xác định bị cáo Nguyễn Việt C, sau khi sử dụng ma túy, do bị ảo giác, đã có hành vi trực tiếp dùng số lượng rất lớn củ tỏi, nhánh tỏi nhét vào miệng người bị hại Trần Mỹ H làm cho bị hại ngạt đường hô hấp dẫn đến tử vong.

Tại phiên tòa, Luật sư của bị cáo cũng như bị cáo cho rằng, bị cáo không có mục đích giết người nên không thể thỏa mãn việc quy kết về tội giết người. Về nội dung này, Hội đồng xét xử phúc thẩm đồng tình như đánh giá của Tòa án cấp sơ thẩm khi cho rằng, việc bị cáo không làm chủ được hành vi cũng chính là do bị cáo gây ra, vì trước khi sử dụng ma túy, bị cáo hoàn toàn tỉnh táo, bình thường; bị cáo tự mình chủ động, trong khoảng thời gian rất ngắn nhưng nhiều lần sử dụng chất kích thích là ma túy, cho nên bị cáo vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự về hậu quả mà do hành vi trực tiếp của bị cáo gây ra. Trong trường hợp này, bị cáo Nguyễn Việt C bị cấp sơ thẩm quy kết về tội "Giết người" theo quy định tại khoản 2 điều 123 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Khi xem xét quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, như: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân chưa có tiền án tiền sự; đã bồi thường một phần cho gia đình bị hại. Từ việc xem xét, đánh giá về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội đối với bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Tòa án cấp sơ thẩm quyết định hình phạt 13 năm tù đối với bị cáo là phù hợp.

[3] Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm xác định, trước khi mở phiên tòa, gia đình bị cáo tiếp tục bồi thường 200 triệu đồng, tức là đã bồi thường xong toàn bộ 300 triệu đồng theo yêu cầu của đại diện hợp pháp cho người bị hại; trước khi xét xử phúc thẩm, ngày 28/7/2019 mẹ đẻ của bị cáo bị chết vì tai nạn giao thông; về phía đại diện hợp pháp cho bị hại cũng có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa cũng đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo, cho nên với những tình tiết này, Hội đồng xét xử phúc thẩm quyết định chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại; sửa bản án sơ thẩm; cụ thể:

2. Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Việt C phạm tội "Giết người";

Áp dụng khoản 2 điều 123; điểm b, s khoản 1 điều 51, khoản 2 điều 51 của Bộ luật hình sự 2015, xử phạt **Nguyễn Việt C** (còn có tên gọi khác là **Châu Việt C**) **11 (mười một) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 05/3/2018.

3. Ghi nhận việc gia đình bị cáo Nguyễn Việt C bồi thường tiếp 200 triệu đồng (hai trăm triệu đồng) cho người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Nguyễn Thị H2 là mẹ đẻ của bị hại Trần Mỹ H; có địa chỉ cư trú tại thôn Đồi 1, xã Đông Phương Yên, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội (đã chấp hành xong phần trách nhiệm dân sự);

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tối cao (Vụ 1);
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Cục THADS thành phố Hà Nội;
- Trại giam CA TP Hà Nội;
- Bà Nguyễn Thị H2 (theo địa chỉ);
- Bị cáo (qua trại giam);
- Lưu HS vụ án, Phòng HCTP/2b.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Hồng Phúc